

KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013¹; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Đề điều ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Phòng chống thiên tai;
- Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;
- Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai về việc ban hành Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã;
- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;
- Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đề điều và phòng, chống thiên tai;
- Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025;
- Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự xã Nghi Dương.

Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, đặc biệt là bão, lũ, áp thấp nhiệt đới gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2025, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ

¹ Khoản 2, Điều 15 và Khoản 2, Điều 43 Luật số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013.

dân sự xã (PCTT-TKCN&PTDS) xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (viết tắt là PCTT&TKCN) năm 2025, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, khắc phục khẩn trương, hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Giữ an toàn hệ thống công trình thủy lợi, hệ thống công trình dân sinh, kinh tế, đảm bảo sản xuất góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý các tình huống, sự cố, chỉ huy điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất. Bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông;

- Bảo vệ an toàn cho các tuyến đê, kè, cống, đặc biệt là các tuyến đê trọng điểm đã được xác định qua công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng trước mùa bão năm 2025;

2. Yêu cầu

- Công tác PCTT&TKCN là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn dân, toàn xã hội; phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, lấy phòng ngừa là chính; khi thiên tai xảy ra phải ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của thành phố về công tác PCTT&TKCN; thực hiện tốt phương châm **“bốn tại chỗ”** (Chỉ huy 4 tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Vật tư, phương tiện tại chỗ; Hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc **“phòng ngừa”** (*chủ động ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả*).

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống ứng phó với thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng chống thiên tai của toàn dân.

III. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ XÃ HỘI

1. Đặc điểm về tự nhiên

* **Vị trí địa lý:** Xã Nghi Dương nằm ở vị trí phía Tây Nam của thành phố Hải Phòng có phía Bắc và phía Đông giáp xã Kiến Thụy; phía Tây giáp xã An

Hưng; phía Nam giáp sông Văn Úc. Xã có diện tích tự nhiên là 19,48km², dân số là 25.660 người.

Trên địa bàn xã hiện có 14,740km đê, bao gồm tuyến đê tả Văn Úc có chiều dài 6,240km (từ K26+600 - K32.900) trên địa bàn các xã Ngũ Phúc, Kiến Quốc cũ và tuyến đê bồi dài khoảng 8.500km trên địa bàn 2 xã Ngũ Phúc và Kiến Quốc cũ.

* *Khí hậu*: Nghi Dương là xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa chịu ảnh hưởng của biển, có hai mùa rõ rệt:

- Mùa hè: Nóng ẩm, mưa nhiều trong thời gian từ tháng 4 đến tháng 10. Thời gian này nhiệt độ thường xuyên cao, thích hợp với việc nuôi trồng thủy hải sản nhưng thường có mưa to, gió lớn làm thiệt hại cho nuôi trồng và khai thác thủy hải sản.

- Mùa đông: Khô hanh, có nhiều gió mùa đông bắc, thời gian từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau. Nhiệt độ thời gian này thấp, thích hợp với việc phát triển cây vụ đông nhưng không thích hợp với việc nuôi trồng thủy sản.

Nhiệt độ trung bình hàng năm vào khoảng từ 23-24°C, lượng mưa trung bình hàng năm đạt khoảng 1476 mm. Lượng mưa tập trung vào thời gian từ tháng 5 đến tháng 8 hàng năm.

Độ ẩm tương đối trung bình hàng năm khoảng 88 - 92%. Chế độ gió thay đổi theo mùa, mùa hè thường có gió Nam và Đông Nam. Mùa đông thường có gió Bắc và Đông Bắc.

Bão và giông thường tập trung trong các tháng từ tháng 7 đến tháng 9. Mùa mưa bão những năm gần đây diễn biến khá phức tạp và khó lường, với số lượng bão và áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông có xu hướng gia tăng và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam. Các chuyên gia khí tượng thủy văn cũng nhận định, mùa mưa bão năm nay có thể xuất hiện các cơn bão mạnh và trái quy luật, đặc biệt là trong giai đoạn nửa cuối năm, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino và các đợt gió mùa. Vì vậy cần có sự lựa chọn, tính toán kỹ khi xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi và cơ cấu mùa vụ để giảm bớt tối đa thiệt hại do bão lũ gây ra.

Điều kiện khí hậu ở Nghi Dương thích hợp với nhiều loại cây trồng và vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Đây là một trong những thuận lợi để xã có thể đẩy mạnh phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung với các sản phẩm rau quả, sản phẩm của ngành chăn nuôi, thủy sản.

* *Thủy văn*: Hệ thống sông ngòi của xã tương đối đơn giản, trên địa bàn xã có sông Văn Úc chảy qua. Vì nằm ở hạ lưu giáp biển nên nước sông ở đoạn thuộc địa bàn xã Nghi Dương có độ mặn thường xuyên cao hơn phía thượng lưu thuộc

huyện An Lão (nay là xã An Hưng và mùa mưa đạt bình quân 1-10% thuộc loại lợ nhạt, mùa khô lên tới 10-20%).

Nhìn chung, nguồn nước mặt ở xã khá dồi dào nhưng phân bố không đều giữa các vùng trong xã và các tháng trong năm. Đây chính là vấn đề cần quan tâm khi phát triển kinh tế xã hội với mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng nước.

2. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế - xã hội

* Xã Nghi Dương có diện tích tự nhiên là 19,48 km² (đạt 90,76% so với quy định) quy mô dân số là 25.660 người (đạt 160,38% so với quy định).

2.1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản (06 tháng đầu năm 2025)

- Trồng trọt: Tổng diện tích cấy lúa cả năm cả xã năm 2025 là 1.595 ha, trong đó: vụ chiêm là 805 ha, vụ mùa là 790 ha; diện tích rau màu các loại: 138 ha.

- Chăn nuôi: Tổng số đàn vật nuôi là 109.327 con, trong đó: đàn gia cầm, thủy cầm là 107.300 con; đàn trâu, bò là 165 con; đàn lợn là 1.862 con. Toàn xã hiện có 9 cơ sở chăn nuôi có quy mô trang trại. Cơ bản các cơ sở chăn nuôi đều có hệ thống xử lý chất thải, nước thải chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 323,6 ha. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU.

2.2. Tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ

- Hoạt động công thương nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (TTCN) và dịch vụ trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì ổn định, có bước phát triển cả về quy mô và chất lượng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm tại chỗ. Toàn xã hiện có 70 doanh nghiệp vừa và nhỏ đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn; ngoài ra có nhiều hộ sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ đáp ứng tốt nhu cầu của người dân. Một số ngành nghề như sản xuất cơ khí nhỏ, xây dựng dân dụng, mộc gia dụng... tiếp tục duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động và có đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách.

2.3. Đặc điểm cơ sở hạ tầng

- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã đều đã được xây dựng các công trình kiên cố nhất là các trường học đều được đầu tư xây dựng với nhiều công trình nhà 2 tầng đảm bảo cho người dân đến tránh trú thiên tai. Tỷ lệ nhà ở kiên cố của các hộ dân trên địa bàn xã đạt khoảng trên 95%. Các tuyến đường giao thông trên địa bàn cơ bản đã được trải nhựa, bê tông kiên cố đảm bảo cho các phương tiện lưu thông thuận tiện.

- Hệ thống giao thông: trên địa bàn xã có 01 tuyến đường tỉnh lộ 362 và 01 tuyến đường huyện lộ 406 chạy qua và hệ thống các tuyến đường nối từ trung tâm

xã đến trung tâm các thôn, đường liên thôn. Các tuyến đường trên địa bàn xã đã được trải nhựa đảm bảo cho các phương tiện lưu thông thuận tiện.

- Hệ thống kênh mương: Toàn xã hiện có khoảng 338 tuyến kênh mương các loại với tổng chiều dài khoảng 126 km; có 15 trạm bơm với tổng lưu lượng là 43.090 m³/h (trong đó: có 02 trạm bơm có công suất dưới 500m³/h gồm trạm bơm Lầu- thôn Nghi Dương công suất 350m³/h và trạm bơm xóm Bắc- Kiến Quốc công suất 350m³/h); có 03 cống giáp sông Văn Úc phục vụ việc tiêu thoát nước.

- Hệ thống truyền thanh từ đài truyền thanh xã đến các khu dân cư đều được trang bị đầy đủ để đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyên truyền cung cấp thông tin kịp thời đến người dân.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tình hình thiên tai năm 2024

Mùa mưa bão những năm gần đây diễn biến khá phức tạp và khó lường, với số lượng bão và áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông có xu hướng gia tăng và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam. Trên địa bàn xã trong những năm gần đây đã xảy ra các loại hình thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán, rét hại, tình hình xâm nhập mặn....

- Về áp thấp nhiệt đới, bão: Mùa bão ảnh hưởng tới địa bàn cũng chính là mùa bão ảnh hưởng tới khu vực phía Bắc thường bắt đầu từ tháng 6 và kết thúc vào tháng 10 hàng năm, tập trung chủ yếu vào các tháng 7, 8, 9. Trung bình mỗi năm thị trấn chịu ảnh hưởng trực tiếp từ 2 – 3 cơn bão và áp thấp nhiệt đới. Đặc biệt trong năm 2024, cơn bão số 3 Yagi đổ bộ trực tiếp đã làm hư hỏng 530 ngôi nhà, 42 phòng học, phòng chức năng, nhà công vụ... của các điểm trường, 01 công trình y tế, 05 công trình văn hoá, 09 di tích lịch sử văn hoá, đền, chùa; 46 cột điện các loại bị gãy, đổ; 05 công trình trụ sở các cơ quan... Đối với sản xuất nông nghiệp: 762,0 ha lúa mùa, 11,8 ha rau màu; 16,6 ha cây lâu năm; 29,8 ha cây ăn quả tập trung; 0,1 ha cây hàng năm khác; bị thiệt hại nặng 70 con gia súc; 35.210 con gia cầm bị chết; 229,8 ha nuôi trồng thủy sản bị ngập tràn bờ... Thiệt hại do bão số 3 gây ra ước tính khoảng 185.913,8 (triệu đồng), trong đó thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp khoảng 52.389,9 (triệu đồng).

- Về mưa: Lượng mưa trung hàng năm bình quân khoảng 1.200 mm/năm - 1.400 mm/năm. Lượng mưa tập trung vào thời gian từ tháng 5 đến tháng 8

- Về úng ngập: hàng năm trên địa bàn do ảnh hưởng của mưa bão đều xuất hiện các diện tích lúa, hoa màu, khu dân cư bị ngập úng.

- Về nắng nóng, hạn hán: Do lượng mưa phân bố không đồng đều nên hàng năm thường xảy ra hạn hán vào vụ Đông Xuân ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất

nông nghiệp. Mùa hè thường xuất hiện các đợt nắng nóng kéo dài 05 ngày với nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 38,0 - 40,0°C

- Về rét đậm, rét hại: hàng năm đều xuất hiện các đợt rét đậm, rét hại làm ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất nhất là việc gieo cấy lúa vụ chiêm Xuân.

- Về tình hình xâm nhập mặn: có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến sản xuất cũng như việc nuôi trồng thủy sản đối với các hộ dân nhất là đối với các hộ có diện tích thuê khoán thau, các hộ dân có ruộng giáp sông Văn Úc.

2. Dự báo tình hình thiên tai

Theo Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia mùa mưa bão năm nay có thể xuất hiện các cơn bão mạnh và trái quy luật, đặc biệt là trong giai đoạn nửa cuối năm, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino và các đợt gió mùa; bên cạnh đó là hiện tượng ENSO tiếp tục trong điều kiện trung tính. Từ tháng 7 đến tháng 9, ENSO có khả năng duy trì trạng thái trung tính với xác suất từ 70 - 90%; Từ tháng 10 đến tháng 12, hiện tượng ENSO có khả năng tiếp tục duy trì ở trạng thái trung tính với xác suất từ 55 - 65%. Dự báo ENSO là một công cụ quan trọng để đưa ra cảnh báo sớm về mùa mưa bão. Với diễn biến ENSO ở pha trung tính, dự báo xu thế từ nay đến tháng 12, bão, áp thấp nhiệt đới có khả năng hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng đến nước ta ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm. Theo dữ liệu trung bình nhiều năm, trong giai đoạn từ nay đến tháng 9 trên Biển Đông có khoảng 6,4 cơn bão hoặc áp thấp nhiệt đới, đổ bộ vào đất liền 2,9 cơn. Từ tháng 10 đến tháng 12 trung bình nhiều năm trên Biển Đông có khoảng 4,6 cơn bão hoặc áp thấp nhiệt đới, đổ bộ vào đất liền 1,9 cơn. Dự báo số lượng bão/áp thấp nhiệt đới trong năm 2025 có khả năng ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm (tức có khoảng 11-13 cơn bão/áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông, ảnh hưởng đến đất liền khoảng 5-6 cơn). Khả năng có thể xuất hiện các cơn bão mạnh và rất mạnh (tức sức gió trên cấp 12) trong mùa bão năm nay. Đặc biệt trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu, nhiều yếu tố bất lợi làm hoạt động của bão tăng cường độ đột ngột thường xuyên hơn. Vì vậy cần có sự lựa chọn, tính toán kỹ khi xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi và cơ cấu mùa vụ để giảm bớt tối đa thiệt hại do bão lũ gây ra.

3. Các loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro do thiên tai thường xảy ra trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai năm 2013; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ RRTT, xác định cấp độ RRTT; căn cứ vào đặc điểm các loại hình thiên tai và những thiệt hại đã

xảy ra trên địa bàn xã Nghi Dương, các loại hình thiên tai, cấp độ rủi ro do thiên tai thường xảy ra trên địa bàn xã như sau:

STT	Cấp độ	Mức độ rủi ro	Loại hình thiên tai điển hình
1	Cấp 1	Rủi ro thấp	Mưa nhỏ, gió nhẹ, lũ nhỏ, sạt lở nhỏ
2	Cấp 2	Rủi ro trung bình	Mưa vừa, gió mạnh, lũ trung bình, ngập úng cục bộ
3	Cấp 3	Rủi ro cao	Bão mạnh, lũ lớn, sạt lở đất, hạn hán nghiêm trọng
4	Cấp 4	Rủi ro rất cao	Siêu bão, lũ quét, sóng thần, động đất mạnh

4. Kịch bản thành viên và phân công nhiệm vụ của các cụm PCTT&TKCN xã

4.1. Cụm tuyến tiền phương

*** Nhiệm vụ**

- Khi có dự báo về thiên tai, theo yêu cầu của Ban thường vụ Đảng ủy và chỉ đạo cụ thể của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS xã các đồng chí Trưởng cụm, Phó cụm và cán bộ cụm xuống các địa bàn được phân công phụ trách để hỗ trợ cơ sở chỉ huy điều hành công tác PCTT-TKCN&PTDS. Tập trung triển khai phương án hộ đê xử lý các sự cố xảy ra trên tuyến đê phụ trách và phương án TKCN trên địa bàn.

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã chủ động triển khai kế hoạch PCTT&TKCN trên địa bàn theo kế hoạch đã xây dựng. Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư thường trực và trực tiếp tham gia công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

* *Cụm số 1*: Phụ trách tuyến đê sông Văn Úc (đoạn từ cống Đồng Thẻo đến cống Hòa Bình thuộc xã Kiến Quốc cũ).

- Các thành viên gồm:

- + Ông Đào Văn Tuấn, Phó Chủ tịch UBND xã - Trưởng cụm;
- + Ông Đỗ Đức Minh, Trưởng phòng Kinh tế - Phó trưởng cụm;
- + Ông Đỗ Đại Trường, Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Ủy viên;
- + Bà Đỗ Thị Thu Huyền, Trưởng Công an xã - Ủy viên;
- + Bà Nguyễn Thị Nga, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội - Ủy viên;
- + Ông Vũ Hữu Trung, Trưởng trạm Khai thác công trình thủy lợi Kiến Thụy;
- + Ông Đỗ Thị Hiền, Trạm trưởng Trạm Y tế Kiến Quốc;

+ Trưởng các thôn: Thôn 1 Kiến Quốc đến thôn 9 Kiến Quốc - Ủy viên;
 + Các ông (bà): Cao Thế Anh, Phạm Văn Đức, Phạm Thị Châm, phối hợp với lực lượng Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xử lý mọi tình huống.

- Kính mời bà Mạc Thị Tuyền, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã; bà Hoàng Thị Lập, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiêm Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã tham gia cụm.

- Trụ sở chính đặt tại UBND xã Nghi Dương.

* *Cụm số 2*: Phụ trách đoạn đê từ địa phận xã Ngũ Phúc (cũ) đến địa phận giáp huyện An Lão (cũ).

- Các thành viên gồm:

+ Bà Lưu Thị Tươi, Phó Chủ tịch UBND xã - Trưởng cụm;
 + Ông Phạm Xuân Nam, Phó Trưởng phòng Kinh tế - Phó trưởng cụm;
 + Ông Nguyễn Văn Thắng, Phó chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã - Ủy viên;
 + Ông Nguyễn Đắc Tuyn, Phó Trưởng công an xã - Ủy viên;
 + Bà Nguyễn Thị Nguyệt, Trám trưởng Trám Y tế Ngũ Phúc - Ủy viên;
 + Bà Đào Thị Dung, Phó Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội - Ủy
 + Ông Nguyễn Sỹ Tuấn, Phó Trưởng trạm Khai thác công trình thủy lợi Kiến Thụy;
 + Các ông (bà) trưởng các thôn dân cư: Xuân Đoài, Mai Dương, Nghi Dương, Xuân Chiềng, Xuân Đông - Ủy viên;

+ Các ông (bà): Khúc Ngọc Chính, Nguyễn Thành Long, Đặng Thị Ninh phối hợp với lực lượng Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xử lý mọi tình huống.

- Kính mời bà Phạm Thị Thủy, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam xã; ông Phan Thanh Quân, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiêm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam xã tham gia cụm.

- Trụ sở thường trực đặt tại UBND xã Ngũ Phúc (cũ).

4.2. Cụm tuyển hậu phương (tuyển hậu phương).

* *Các thành viên gồm:*

+ Ông Ngô Duy Khâm, Chủ tịch UBND xã - Trưởng cụm;
 + Ông Phạm Xuân Sinh, Chánh VP HĐND và UBND xã - Phó trưởng cụm;
 + Ông Nguyễn Đỗ Diễn, Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã - Ủy viên;
 + Bà Phạm Thị Nga, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội - Ủy viên;
 + Ông Cao Văn Đoàn, Trám trưởng Trám Y tế Du Lễ cũ - Ủy viên;
 + Các ông (bà) trưởng các thôn dân cư: Địa bàn từ thôn 1 đến thôn 5 Du Lễ - Ủy viên.

- Kính mời ông Phạm Văn Tùy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia cụm.

- *Chuyên viên giúp việc:*

Các ông (bà) chuyên viên các phòng Kinh tế, Văn hóa- xã hội, Văn phòng HĐND- UBND; Phó Giám đốc, công chức Trung tâm phục vụ hành chính công.

Trụ sở thường trực đặt tại UBND xã Nghi Dương.

* *Nhiệm vụ của tuyến hậu phương:*

- Khi có dự báo về thiên tai và chỉ đạo cụ thể của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố, đồng chí Trưởng cụm và các thành viên trong cụm tổ chức kiểm tra, triển khai công tác PCTT&TKCN.

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã:

+ Chủ động triển khai công tác PCTT&TKCN tại địa phương theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư đảm bảo sẵn sàng làm nhiệm vụ cứu hộ đề tiếp ứng cho các cụm tuyến khi có yêu cầu.

+ Khi có lệnh huy động lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ cho công tác PCTT&TKCN của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thành phố: Các đơn vị được huy động phải tổ chức đủ lực lượng, phương tiện, vật tư cơ động trong thời gian ngắn nhất có mặt tại địa điểm nhận nhiệm vụ (đồng chí Phó chủ tịch UBND xã và Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã trực tiếp phụ trách lực lượng, phương tiện, vật tư). Lực lượng tăng cường chịu sự phân công công việc và chỉ huy điều hành của cụm tuyến tiền phương.

4.3. Nhiệm vụ của lực lượng tìm kiếm và cứu nạn

- Trưởng Công an xã - Phụ trách cứu hộ, cứu nạn và lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã;

- Thủ trưởng Đội quản lý sông trục khu vực II; Trung tâm Y tế Kiến Thụy, tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn.

- Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS xã giao cho Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã phụ trách chỉ huy lực lượng tìm kiếm cứu nạn kết hợp với các Cụm, các thôn và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã, đặc biệt là 02 Cụm tuyến tiền phương.

- Tiểu ban huy động lực lượng: Do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã và Phó Trưởng BCH xã làm tổ trưởng; Phó chỉ huy trưởng BCH QS xã, Phó Trưởng Công an xã, Phó Chủ tịch UB MTTQVN xã kiêm Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã làm tổ phó. Tiểu ban có nhiệm vụ huy động lực lượng cơ động của xã, lực lượng tại chỗ, lực lượng đóng quân canh phòng (có phương tiện kèm theo) để tham gia vào các nhiệm vụ PCTT-TKCN&PTDS.

5. Phòng ngừa thiên tai

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai; tổ chức huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai, đặc biệt là trong công tác phòng chống bão, lụt;

- Hoàn thành kế hoạch tu bổ đê điều, công trình thủy lợi: Hạt Quản lý đê điều số 04, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ, UBND xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động kiểm tra đê, kè, cống thuộc trách nhiệm đơn vị quản lý, chuẩn bị sẵn sàng vật tư đất, đá, cát, bao tải dự phòng cho các cống dưới đê và chống tràn đê, xếp lại đá kè bị xô bong mái kè, phát hiện kịp thời và xử lý các cống bị rò và các tổ mối dưới đê, phát quang cây dại trên thân đê, cử người thường xuyên trông coi bảo vệ đê và cống, đảm bảo an toàn cho các công trình thủy lợi, đê điều; phối hợp với các sở, ngành thực hiện tốt công tác cải tạo, nâng cấp hệ thống đê điều năm 2025.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng hệ thống thủy lợi, đê điều: Phòng Kinh tế, Hạt Quản lý đê điều số 04, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ tập trung đánh giá chất lượng từng tuyến đê, kè, cống; phân loại theo hiện trạng cấp độ an toàn khác nhau, từ đó tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã đề nghị thành phố xây dựng kế hoạch tu bổ đầu tư các đoạn đê còn thấp bé, các đoạn kè bị xô sạt, các cống dưới đê xung yếu. Xây dựng kế hoạch tìm kiếm cứu nạn cho người và phương tiện trong các tình huống, bảo đảm kịp thời có hiệu quả.

- Triển khai công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 2025. Chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng ứng cứu hộ đê, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn và chi viện cho địa phương khác khi có yêu cầu.

- Rà soát, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, thường xuyên kiểm tra hệ thống đê điều trên địa bàn, sẵn sàng ứng cứu xử lý các tình huống thiên tai xảy ra tại địa phương kịp thời.

- Xây dựng phương án phòng chống, khắc phục ứng lụt trong toàn xã. Đặc biệt phương án phòng chống, khắc phục ứng lụt trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Thủy lợi để người dân hiểu và chấp hành thực hiện tốt những quy định của pháp luật. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, thủy lợi từ khi vi phạm mới phát sinh theo đúng thẩm quyền, tránh tư tưởng ngại va chạm hoặc đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu kế hoạch PCTT & TKCN; tổ chức kiểm kê nắm chắc số lượng, chất lượng các loại vật tư, phương tiện trên địa bàn. Kiểm tra đảm bảo đường vận chuyển, nơi để vật tư, sẵn sàng huy động vật tư bất cứ lúc nào khi có sự cố lũ bão xảy ra. Kiểm tra, đôn đốc các lực lượng thực hiện nghiêm túc kế hoạch, phương án và thực hiện chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT & TKCN thành phố, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội tăng cường khi có tình huống thiên tai phức tạp xảy ra; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phương án hậu phương để tổ chức thực hiện trong mùa lũ bão. Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với Hạt Quản lý đề điều số 04 và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các công trình đề điều, thủy lợi; xây dựng phương án bảo vệ toàn tuyến và phương án bảo vệ các công trình trọng điểm chống bão lụt đảm bảo sát, đúng với tình hình thực tế của địa phương.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ trong công tác tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất và dân sinh, nhất là việc chống úng vụ mùa trong điều kiện phức tạp, lượng mưa lớn tập trung vượt tần suất thiết kế, gặp triều cường kéo dài.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tập huấn kỹ thuật hộ đề cho các lực lượng tham gia chỉ huy; lực lượng kỹ thuật hộ đề phòng chống thiên tai.

- Tổ chức thường trực chống lụt bão theo đúng quy định. Bố trí lực lượng trực 24/24 giờ trong khi có thiên tai xảy ra; thông tin kịp thời đến cơ sở về thông tin, diễn biến thiên tai và chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác phòng chống thiên tai.

- Liên hệ với các đơn vị liên quan, chuẩn bị đầy đủ các loại giống cây trồng, con vật nuôi dự phòng để giải quyết kịp thời, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Thống kê, quản lý chặt chẽ các phương tiện đánh bắt thủy sản trên sông để chủ động bố trí nơi tránh trú bão cho ngư dân. Hướng dẫn các hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn về người và tài sản khi thiên tai xảy ra.

- Kiểm tra thiết bị, máy móc, các phương tiện và dụng cụ cứu hộ của các tàu, thuyền đánh bắt thủy sản trên sông; cùng với các ngành liên quan cấm các phương tiện không đảm bảo an toàn hoạt động trên sông.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, cơ quan có liên quan tăng cường kiểm tra, ngăn chặn xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ vi phạm pháp luật đề điều. Tham mưu chỉ đạo, triển khai hướng dẫn tham gia xử lý các sự cố về môi trường do thiên tai gây ra.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Y tế Kiến Thụy xây dựng phương án xử lý môi trường, dịch bệnh sau bão lụt, thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án khu vực Kiến Thụy tham mưu xây dựng kế hoạch xử lý kịp thời các sự cố làm ách tắc giao thông khi thiên tai xảy ra, đảm bảo giao thông thông suốt trong mọi tình huống.

- Chuẩn bị phương tiện PCTT&TKCN: Huy động phương tiện vận tải, máy xúc ... kèm theo cam kết của chủ phương tiện sẵn sàng phục vụ khi thiên tai xảy ra. Chuẩn bị vật tư dự phòng gồm: Bao dứa; mai, cuốc, xẻng, kéo cắt đất; cọc tre..... đảm bảo đủ để phục vụ tốt công tác phòng chống thiên tai.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan, đề xuất các biện pháp bảo đảm an toàn trụ sở làm việc của các cơ quan Đảng uỷ, HĐND, UBND xã và tổ chức chính trị xã hội, trạm Y tế..., các tuyến đường điện cao, hạ thế. Rà soát và tổ chức đăng ký phương tiện phục vụ phòng cháy, chữa cháy.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, các đơn vị, thôn dân cư kiểm tra hệ thống trường học, các công trình đang xây dựng, các công trình phúc lợi công cộng trước mùa bão lũ, xây dựng phương án sửa chữa để phòng chống đạt kết quả và xây dựng biện pháp khắc phục kịp thời khi bão lũ làm hư hỏng công trình.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác PCTT&TKCN trên địa bàn.

2. Các thôn dân cư

- Kiểm tra, rà soát, lập danh sách các hộ dân sinh sống tại khu vực sâu trũng, vùng xung yếu ven đê, ven sông; dự kiến điểm sơ tán trên địa bàn thôn khi có thiên tai xảy ra.

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền cho toàn dân phòng, chống và giúp nhau khắc phục hậu quả thiên tai. Vận động nhân dân phát quang cây cối, khơi thông dòng chảy các tuyến kênh mương để đáp ứng việc tiêu thoát nước.

- Tham gia, tổ chức các buổi tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch, phương án tìm kiếm

cứu nạn; tham mưu giúp Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS xã tổ chức trực ban, chỉ huy, điều hành xử lý đối phó với các tình huống khẩn cấp về tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, phòng chống thiên tai; bố trí lực lượng, phương tiện xung kích của xã sẵn sàng hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng các thôn, các ngành tham gia cứu hộ đê và xử lý các tình huống khẩn cấp về thiên tai, bão, lũ và tìm kiếm cứu nạn trên đất liền.

- Chuẩn bị lực lượng PCTT&TKCN: tổ chức lực lượng xung kích 300 người và lập danh sách báo cáo về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, đồng thời phân công người trực tiếp phụ trách để sẵn sàng huy động trong các tình huống thiên tai xảy ra.

4. Công an xã: Xây dựng phương án, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phối hợp với các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khi thiên tai xảy ra. Lập phương án thực hiện, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các vụ việc vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, các vụ việc khác ở lòng sông gây nguy hại đến đê điều.

5. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi trên địa bàn, đặc biệt là các công trình cống dưới đê, các trạm bơm tiêu úng, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố hư hỏng liên quan an toàn công trình.

- Xây dựng kế hoạch tưới tiêu, chủ động phương án phòng chống úng, phòng chống nhiễm mặn, phòng chống hạn hán trên địa bàn xã đảm bảo an toàn sản xuất và đời sống.

- Phân công cán bộ kỹ thuật phụ trách, hướng dẫn kỹ thuật xử lý các sự cố do mưa lớn và bão lũ gây ra.

6. Hạt Quản lý đê điều số 04

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, UBND xã tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng đê điều; Phối hợp với địa phương quản lý và sử dụng có hiệu quả lực lượng quản lý đê nhân dân.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai và các sự cố về đê điều.

7. Phòng Văn hóa - Xã hội, trạm y tế xã, Trung tâm Y tế Kiến Thụy (phối hợp)

- Chuẩn bị đầy đủ giường bệnh, đội ngũ y, bác sỹ, cơ sở thuốc cần thiết, chuẩn bị lực lượng phương tiện sẵn sàng cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý vệ sinh môi trường và phòng trừ dịch bệnh sau khi bão lụt xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn cho giáo viên, học sinh

và cơ sở trường lớp khi có thiên tai xảy ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố công tác PCTT&TKCN; các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai trên hệ thống đài truyền thanh xã và các cơ sở thôn; các phương tiện thông tin khác để nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

8. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với phòng Kinh tế thực hiện tốt công tác thường trực, bảo đảm thông tin chỉ huy kịp thời trong mùa bão lũ và trong các trường hợp thiên tai xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan chuẩn bị phương tiện, hậu cần phục vụ Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS theo kế hoạch triển khai chung.

9. Bưu điện Trung tâm 2: Chủ trì phối hợp với trung tâm Viễn thông khu vực và các đơn vị liên quan: Tổ chức kiểm tra, củng cố mạng lưới thông tin liên lạc, hệ thống cảnh báo, dự báo. Bố trí lực lượng cơ động phục vụ kịp thời khi đường dây liên lạc bị sự cố, đảm bảo thông tin thông suốt trong mọi tình huống thiên tai.

10. Điện lực Kiến Thụy, Công ty CP Đầu tư xây lắp điện Hải Phòng, HTX dịch vụ điện Du Lễ: Tổ chức kiểm tra, sửa chữa hệ thống điện trước mùa mưa bão. Xây dựng phương án khắc phục hậu quả do lụt bão gây ra. Đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu về điện cho các trạm bơm tiêu úng và điện sinh hoạt phục vụ nhân dân.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã: Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương.

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS TP;
- Sở NN&MT;
- Chi cục QLTTNN&PCTT;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- BTV ĐU;
- CT, các PCT UBND xã;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các thôn dân cư;
- Lưu: VT.

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Văn Tuấn